

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CITY AUTO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16./CBTT-CTF/2021

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO
- Mã chứng khoán: CTF
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 218 Quốc lộ 13, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028 37262626 Fax: 028 37263626
- Người thực hiện công bố thông tin: Phan Thị Hồng Phương

Chức vụ: Trưởng phòng Hành chính nhân sự

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên 2020 Công ty Cổ phần City Auto.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày 19/04/2020 tại đường dẫn: <https://www.cityford.com.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

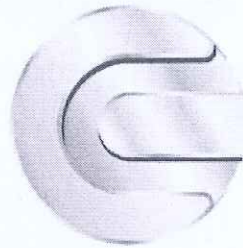
Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên 2020 Công ty Cổ phần City Auto;
- Báo cáo tài chính 2020 Công ty Cổ phần City Auto.



Phan Thị Hồng Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



City Auto Group

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO

CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO

218 Quốc Lộ 13, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh
Tel: 028 37 26 26 26 - Fax: 028 37 26 26 26 - Web: www.cityford.com.vn



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần City Auto. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Số 0307979603 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 09/03/2009; đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 16/07/2019.
- Vốn điều lệ: 455.399.680.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 455.399.680.000 đồng
- Địa chỉ: 218 Quốc lộ 13, Phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (028) 37262626
- Số fax: (028) 37263626
- Website: <https://www.cityford.com.vn/>
- Mã cổ phiếu: CTF
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần City Auto là Công ty kinh doanh và Dịch vụ sửa chữa xe Ô tô các loại hàng đầu tại Việt Nam. City Auto được thành lập từ năm 2009 tiền thân là Công ty cổ phần Tân Thành Đô City Ford được thành lập từ năm 2000, là một trong những Đại lý đầu tiên của hệ thống Ford Việt Nam.

Liên tục phát triển, Công ty Cổ phần City Auto và các Công ty con, công ty liên kết là đại lý ủy quyền chính thức của Công ty Ford Việt Nam và Tập Đoàn Hyundai TC Motor. Với nhiều thành tựu trong lĩnh vực kinh doanh ô tô, cung cấp phụ tùng chính hãng, bảo trì, sửa chữa các loại xe Ford, Hyundai... Đến nay, CTF vinh dự trở thành một trong hai công ty cung ứng tốt nhất về số lượng xe Ford, Hyundai được bán ra trên thị trường Việt Nam.

Các dấu mốc trong quá trình phát triển:

- Công ty Cổ phần Tân Thành Đô City Ford được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0307979603 ngày 09/03/2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp với vốn điều lệ là 32 tỷ đồng.
- Qua hai lần tăng vốn điều lệ, tháng 12/2015 Công ty đổi tên thành Công ty cổ phần City Auto với vốn điều lệ là 180.000.000.000 đồng theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0307979603 thay đổi lần 9 ngày 17/12/2015.
- Ngày 19/09/2016, Công ty có vốn điều lệ là 180.000.000.000 đồng với 290 cổ đông và được UBCKNN công nhận là công ty đại chúng.

- Ngày 30/05/2017, Cổ phiếu Công ty Cổ phần City Auto chính thức niêm yết và giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh – HOSE với mã chứng khoán CTF.
- Tháng 01/2019 Công ty phát hành thành công 21,6 triệu cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ lên 396.000.000.000 đồng.
- Tháng 07/2019 Công ty thực hiện trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, vốn điều lệ được nâng lên 455.399.680.000 đồng.
- Năm 2020, Công ty cổ phần City Auto tiếp tục ghi dấu ấn khi trở thành: Đại lý đạt doanh số bán hàng cao nhất toàn quốc; Đại lý đạt doanh số Dịch vụ cao nhất toàn quốc; Đại lý đạt chuẩn FGE chương trình trải nghiệm khách hàng toàn quốc; Đại lý đạt chuẩn CVP chỉ số hài lòng khách hàng toàn quốc; Đại lý Ford 20 năm hoạt động Bán hàng & Dịch vụ hàng đầu tại Việt Nam 2000 – 2020.
- Đặc biệt, với doanh số bán hàng và cung cấp dịch vụ trong năm 2020 lên đến 5.758 tỷ, City Ford vinh dự nhận được giải thưởng danh giá: "Đại lý xuất sắc nhất toàn quốc 2020" và nằm trong "Top 500 doanh nghiệp lớn nhất tại Việt Nam" năm 2020.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a) Ngành nghề kinh doanh:

- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác. Chi tiết: Bán buôn xe ô tô, xe gắn máy và phụ tùng;
- Đại lý ô tô và xe có động cơ khác;
- Bán lẻ ô tô. Chi tiết: Bán lẻ ô tô;
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác. Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác;
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm. Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm;
- Các ngành nghề khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- Hiện tại lĩnh vực đang hoạt động kinh doanh chính của Công ty là phân phối sỉ, lẻ xe ô tô.

b) Địa bàn kinh doanh: Trong nước

Tháng 10/2000, thành lập Công ty City Ford đặt tại địa chỉ số 48/10 Điện Biên Phủ, phường 22, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

Tháng 12/2005, khai trương Chi nhánh thứ 2 đặt tại địa chỉ Quốc lộ 51, Phường Phước Trung, thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và tháng 09 năm 2019 đổi tên thành Công ty Cổ phần City Auto Vũng Tàu.

Tháng 07/2011, khai trương Công ty Cổ phần Ô Tô Phú Mỹ tại Khu công nghiệp

Cát Lái 2, Phường Thành Mỹ Lợi, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

Để đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển của khách hàng Công ty Cổ phần City Auto mở rộng showroom, nâng cấp dịch vụ sửa chữa - bảo trì theo tiêu chuẩn 3S, 5S, trang thiết bị máy móc chuyên môn hóa, sử dụng công nghệ tiên tiến theo quy chuẩn quốc tế, Công ty đã tiến hành xây dựng trụ sở mới và lễ khai trương diễn ra vào ngày 27/03/2015. Trụ sở mới đặt tại số 216 – 218 Quốc lộ 13, Phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

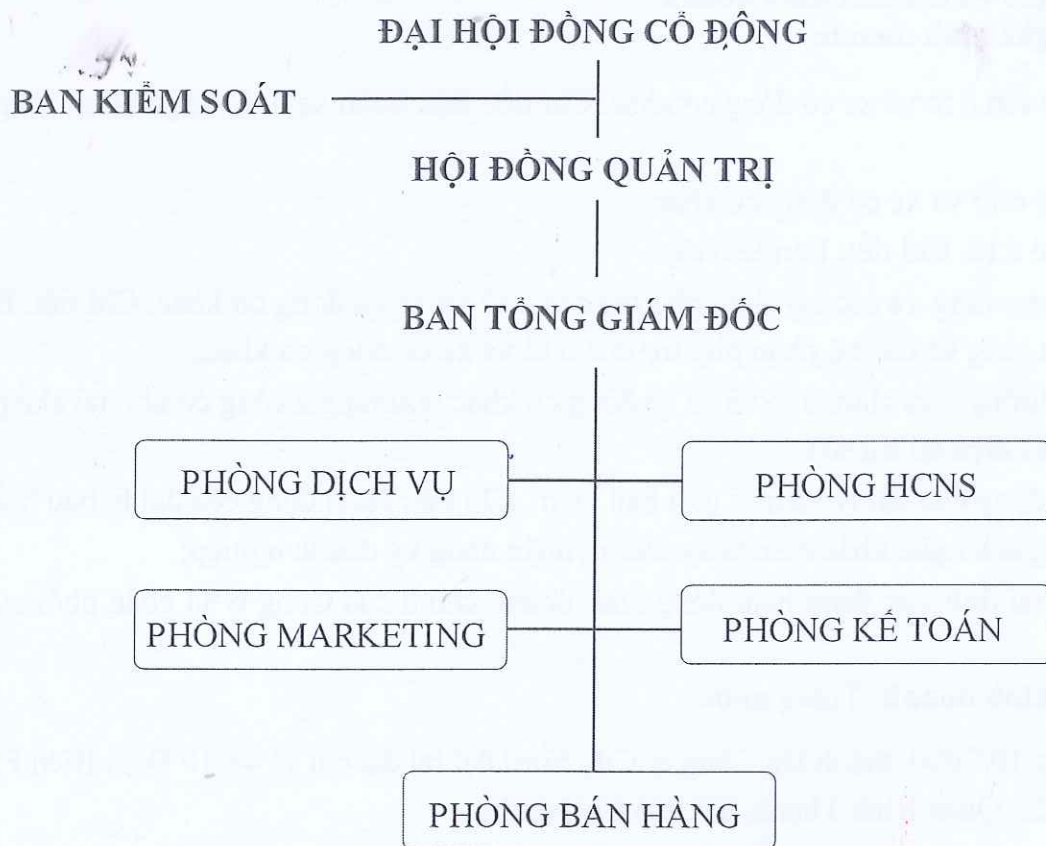
Tháng 06/2015 Khai trương Công ty Cổ phần Ô tô Nha Trang tại địa chỉ 51 Lê Hồng Phong, Phường Phước Tân, Thành Phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.

Tháng 11/2015, khai trương Chi nhánh Vũng Tàu đặt tại địa chỉ 40A Đường 30/04 phường 9, TP. Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tháng 08/2016, khai trương Công ty Cổ phần Auto Trường Chinh tại 18 Cộng Hòa, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a) Mô hình quản trị, Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý:



Đại hội đồng cổ đông:

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là cơ quan có quyền lực cao nhất Công ty, Đại hội đồng cổ đông có các nhiệm vụ chính như sau:

- Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ.

- Thông qua kế hoạch phát triển của Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và của các kiểm toán viên.
- Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng Quản trị.
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm các thành viên: Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành.
- Các nhiệm vụ khác.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty gồm 05 thành viên, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, các thành viên Hội đồng Quản trị được cổ đông bầu. Hội đồng Quản trị đại diện cho các cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông.

Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát có 03 thành viên, trưởng Ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán - kiểm toán và có một thành viên khác làm về kế toán, Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty, Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và pháp luật những công việc thực hiện của Ban.

Ban Tổng Giám đốc:

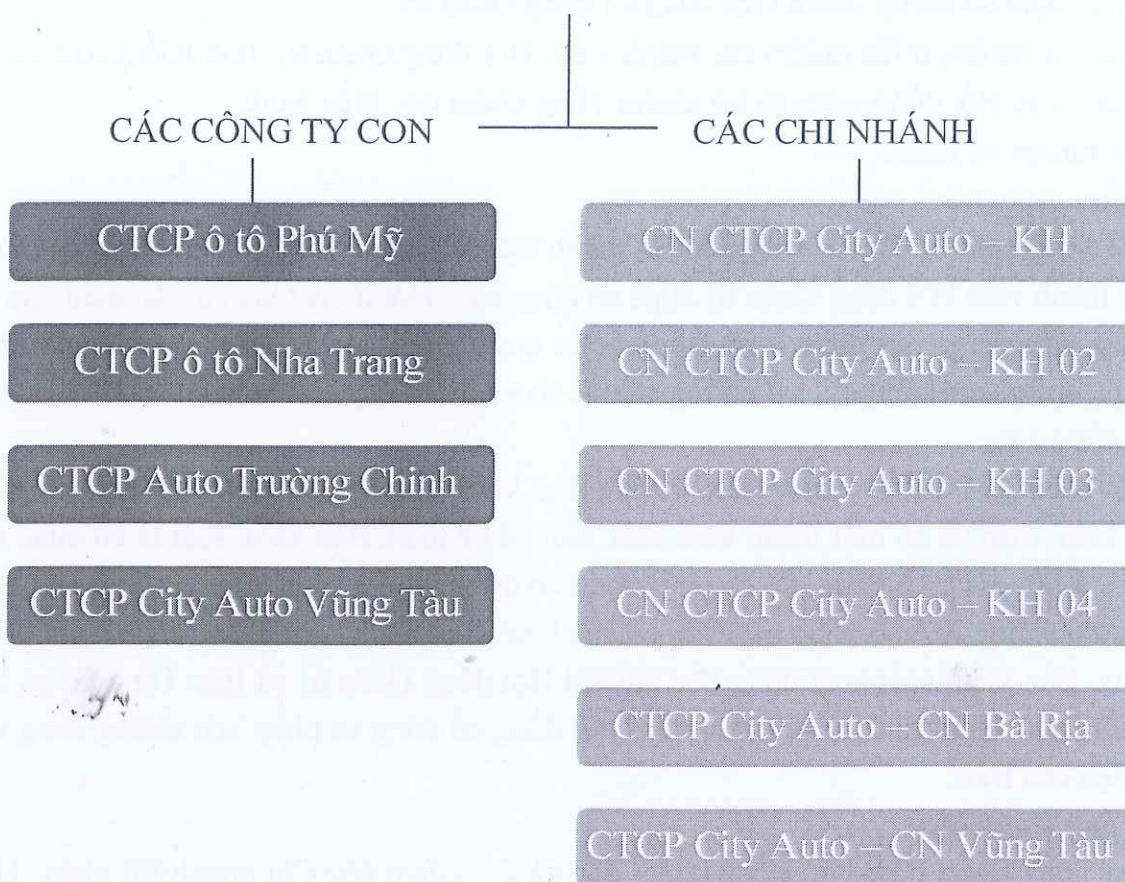
Ban Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các Giám đốc Chi nhánh/Bộ phận, Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, điều hành và quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các phòng ban:

- a. Phòng Dịch vụ hậu mãi:
Cung cấp dịch vụ bảo trì, sửa chữa và dịch vụ hậu mãi cho khách hàng.
- b. Phòng Marketing:
Tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường và hỗ trợ cho bộ phận bán hàng.
- c. Phòng bán hàng:
Phụ trách bộ phận bán hàng nhằm đạt được kế hoạch đề ra.
- d. Phòng Hành chính nhân sự (HCNS):
Định biên cơ cấu tổ chức, quản lý nhân sự: tuyển dụng đào tạo, bổ nhiệm, điều chuyển. Thiết lập các quy chế về tiền lương, tiền thưởng từ quỹ lương và các chế độ chính sách khác đối với người lao động theo quy định của Công ty, của pháp luật.
- e. Phòng Kế toán:
Tổng hợp thông tin, phân tích và lập báo cáo tài chính tháng, quý và hàng năm. Quản lý và kiểm soát hệ thống thống kê, kế toán trong toàn Công ty.

b) Công ty con và chi nhánh:

CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO



- Công ty cổ phần City Auto có 4 công ty con, chi tiết như sau:

STT	Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp đăng ký
1	Công ty cổ phần ô tô Phú Mỹ	Lô B1, Đường C2, KCN Cát Lái 2, TP. Thủ Đức, TP. HCM	Buôn bán Ô Tô, thương mại và dịch vụ	67	98,53%
2	Công ty cổ phần ô tô Nha Trang	Số 51 Lê Hồng Phong, phường Phước Tân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Buôn bán Ô Tô, thương mại và dịch vụ	36,5	73,00%
3	Công ty cổ phần Auto Trường Chinh	Số 18 Cộng Hòa, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. HCM	Buôn bán Ô Tô, thương mại và dịch vụ	327,68	96,52%
4	Công ty cổ phần City Auto Vũng Tàu	Số 224 Quốc lộ 51, P. Kinh Dinh, TP. Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Buôn bán Ô Tô, thương mại và dịch vụ	-	95,00%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020)

- Công ty có các chi nhánh và kho hàng hoạt động như sau:
 - a. Chi nhánh Công ty cổ phần City Auto – Kho hàng đặt tại Lô F3, đường K1, Khu công nghiệp Cát Lái, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, Tp Hồ Chí Minh, Việt Nam, mã số chi nhánh: 0307979603;
 - b. Chi nhánh Công ty cổ phần City Auto – Kho hàng 02 đặt tại 431 Nguyễn Xí, phường 11, quận Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh, mã số chi nhánh: 0307979603 – 003.
 - c. Chi nhánh Công ty cổ phần City Auto – Kho hàng 03 đặt tại số 124/9D Ung Văn Khiêm, phường 25, Quận Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh, mã số chi nhánh: 0307979603 – 005.
 - d. Chi nhánh Công ty cổ phần City Auto – Kho hàng 04 đặt tại số 12 đường số 9, Phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh, mã số chi nhánh: 0307979603 – 006.
 - e. Công ty cổ phần City Auto – Chi nhánh Bà Rịa đặt tại Quốc lộ 51, phường Phước Trung, thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, mã số chi nhánh: 0307979603 – 002.
 - f. Công ty cổ phần City Auto – Chi nhánh Vũng Tàu đặt tại số 40A, đường 30/4, Phường 9, Tp Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, mã số chi nhánh: 0307979603 – 004.

4. Định hướng phát triển

a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Giữ vững vị trí top đầu các nhà phân phối xe Ford và Hyundai tại Việt Nam.
- Mở rộng hoạt động kinh doanh, địa bàn kinh doanh.
- Nâng cao hiệu quả kinh doanh và chất lượng dịch vụ.
- Tăng cường hoạt động đào tạo cán bộ nhân viên.
- Thu hút nhân tài, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh, địa bàn kinh doanh.
- Nâng cao hiệu quả kinh doanh và chất lượng dịch vụ.
- Chính sách cổ tức hợp lý đảm bảo lợi ích cho cổ đông và có nguồn lợi nhuận tích lũy để bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh.

c) Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Công ty luôn đề cao hoạt động kinh doanh gắn liền trách với môi trường, xã hội và cộng đồng; hướng tới việc kết nối các công ty thành viên, từng bước thay đổi nhận thức và hành động để thực hiện các trách nhiệm môi trường, xã hội.

Tuân thủ luật pháp về môi trường là cam kết hàng đầu của Công ty, với cơ chế giám sát đảm bảo tất cả công ty thành viên sẽ tuân thủ các yêu cầu pháp lý, trong năm công ty không phát sinh vi phạm quy định pháp luật nào về vấn đề môi trường. Bên cạnh đó, tăng cường công tác đào tạo nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên với trách nhiệm môi trường như tuân thủ quy trình sửa chữa xe ô tô, thay thế phụ tùng theo tiêu chuẩn của Công ty và các quy định liên quan.

5. Các rủi ro

a) Rủi ro về luật pháp:

Sự thay đổi trong chính sách quản lý nhà nước có thể mang lại lợi ích hoặc rủi ro đối với công ty nhưng nhìn chung việc thiếu ổn định về cơ chế quản lý Nhà nước dẫn đến khó khăn trong việc xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty. Để hạn chế rủi ro này, công ty thường xuyên cập nhật các quy định pháp luật mới ban hành nhằm đưa ra các định hướng kinh doanh phù hợp.

b) Rủi ro về thị trường tiêu thụ:

Thị trường ô tô Việt Nam vừa trải qua một năm 2020 đầy khó khăn, thử thách do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Từng có thời điểm, nhiều nhà máy lắp ráp, sản xuất ô tô phải tạm ngừng hoạt động, thị trường ô tô gần như rơi vào cảnh “đóng băng” do diễn biến phức tạp của đại dịch.

Tuy nhiên, khi dịch bệnh dần được kiểm soát tại Việt Nam cùng với sự linh hoạt, kịp thời của các cơ quan ban ngành nhà nước trong việc đưa ra những chính sách hỗ trợ, kết hợp cùng nỗ lực của các doanh nghiệp ô tô... góp phần giúp thị trường ô tô từng bước hồi phục. Trong đó, việc Chính phủ ban hành Nghị định 70/2020 ND-CP về việc giảm 50% lệ phí trước bạ đối với ô tô lắp ráp, sản xuất trong nước từ ngày 28.6 – 31.12.2020 đã mang lại tính hiệu tích cực, góp phần tạo ra những bước hồi phục mạnh mẽ cho thị trường ô tô giai đoạn cuối năm.

Theo báo cáo bán hàng từ Hiệp Hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam (VAMA). Doanh số bán hàng của các thương hiệu ô tô thuộc VAMA trong năm 2020 đạt 296.634 xe, giảm 8% so với năm 2019. Trong đó, doanh số bán ô tô lắp ráp trong nước giảm 1% trong khi xe nhập khẩu giảm tới 17% so với cùng kì năm ngoái.

Tiềm năng thị trường tiêu thụ ô tô tại Việt Nam còn rất lớn khi thu nhập của người dân tăng lên, tỷ lệ sở hữu ô tô tại Việt Nam hiện đang rất thấp. Mặc dù tỷ lệ sở hữu ô tô thuộc hàng thấp nhất khu vực, tình trạng ùn tắc tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh lại rất trầm trọng. Ở hai đô thị lớn nhất cả nước này, cứ vào giờ cao điểm, nhiều tuyến đường lại rơi vào tình trạng hỗn loạn và ùn tắc kéo dài.

Bên cạnh bài toán khi lưu thông, việc tìm chỗ đỗ xe ô tô tại các thành phố lớn cũng là bài toán nan giải. Theo một khảo sát, 49% người đang ở hữu xe ô tô tại Hà Nội và 53% tại Thành phố Hồ Chí Minh đang cân nhắc có nên sử dụng ô tô nữa không vì những bất cập do phương tiện này mang lại. Ngoài lý do tắc đường, nguyên nhân chính dẫn tới tình trạng này là không tìm được chỗ đỗ xe. Tại Hà Nội, 77% người được hỏi cho biết họ thường bị mất rất nhiều thời gian vì loay hoay tìm chỗ đỗ xe, trong khi con số tương ứng tại Thành phố Hồ Chí Minh là 68%.

Vì vậy hạ tầng giao thông là điểm nghẽn của ngành để tăng doanh số bán hàng toàn thị trường nói chung và doanh số bán hàng của Công ty nói riêng.

c) Rủi ro về cạnh tranh:

Thị trường ô tô Việt Nam có quy mô còn rất hạn chế trong khi số lượng các đơn vị sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu nhiều nên sức ép cạnh tranh đối với thương hiệu Ford nói chung và công ty nói riêng là rất lớn. Thị trường chứng kiến sự cạnh tranh khốc liệt khi các nhà sản xuất và phân phối liên tục có chính sách giảm giá khiến tỷ suất lợi nhuận của các doanh nghiệp trong ngành sụt giảm. Vì vậy Công ty đề ra mục tiêu gia tăng thị phần trong ngành đi đôi với nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng quy mô hoạt động kinh doanh.

d) Rủi ro khác:

Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như rủi ro do môi trường, thiên tai, biến động lãi suất, biến động chính trị, xã hội, chiến tranh, bệnh dịch... làm giảm lợi nhuận của Công ty hoặc làm cho các khách hàng truyền thống có thể bị giảm sút và các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

1. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2020

a) Kết quả kinh doanh năm 2020:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Thay đổi
Doanh thu thuần	5.644.018.796.504	6.353.337.221.189	-11,2%
- Doanh thu bán xe	5.261.214.292.596	5.957.178.455.401	-11,7%
- Doanh thu cung cấp dịch vụ và phụ tùng	362.454.481.476	379.544.776.378	-4,5%
Doanh thu hoạt động tài chính	29.294.062.725	753.813.519	3786,1%
Thu nhập khác	12.309.248.716	51.741.382.941	-76,21%
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	1.430.416.184	43.930.700.685	-96,74%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020)

b) Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% hoàn thành kế hoạch
Doanh thu	Đồng	6.400.000.000.000	5.644.018.796.504	88,2%
- Doanh thu bán xe	Đồng	6.050.000.000.000	5.261.214.292.596	87,0%
- Doanh thu dịch vụ	Đồng	350.000.000.000	362.454.481.476	103,6%
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	50.000.000.000	4.151.666.931	8,3%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	40.000.000.000	1.430.416.184	3,6%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán)

2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách Ban điều hành

Ban điều hành gồm 5 thành viên:

- Ông Trần Trung Chánh - Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Hoàng Minh Tiến - Phó Tổng giám đốc

- Ông Võ Thanh Phong - Giám đốc Dịch vụ
- Bà Lê Thị Phú - Giám đốc tài chính

Và các Tổng Giám đốc và Giám các Công ty con và Công ty liên kết.

Tóm tắt sơ yếu lý lịch các thành viên Ban điều hành:

Ông Trần Trung Chánh – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

- Họ và tên: Trần Trung Chánh
- Số CMND: 020432462, ngày cấp: 31/10/2007, nơi cấp: CA HCM
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 08/04/1960
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Long An
- Địa chỉ thường trú: 92/14 Lê Quốc Trinh, Phú Thọ Hòa, Quận Tân Phú, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 01/2001 đến 01/2010	Công ty cổ phần City Auto	Trưởng Phòng Dịch vụ
Từ 01/2010 đến 06/2012	Công ty cổ phần City Auto	Phó tổng Giám đốc
Từ 01/2012 đến nay	Công ty cổ phần City Auto	Tổng Giám đốc
Hiện nay	Công ty Cổ Phần Ô Tô Nha Trang	Thành viên HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ ở Tổ chức phát hành: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 28/12/2020: 64.765 cổ phiếu, chiếm 0,14% vốn điều lệ

Ông Nguyễn Hoàng Minh Tiến – Phó Tổng giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Hoàng Minh Tiến

- Số CMND: 052077000056, ngày cấp: 27/04/2016, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư.
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 24/07/1977
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quy Nhơn
- Địa chỉ thường trú: 199/9 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2008 đến 2010	Công ty TNHH Dịch Vụ Ô tô Sài Gòn Toyota Tsusho	Trưởng phòng bán hàng
Từ 2010 đến 08/2014	Công ty TNHH Ngọc ản – Hyundai Ngọc An	Trưởng phòng bán hàng và hậu mãi
Từ 08/2014 đến 11/2014	Công ty cổ phần Ô Tô Cường Thanh – Chevrolet Sài Gòn	Giám đốc kinh doanh
Từ 11/2014 đến nay	Công ty Cổ phần City Auto	Phó tổng giám đốc

- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các Công ty khác: Không
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 28/12/2020: 1.265 cổ phiếu, chiếm 0,0027% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần City Auto.

Ông Võ Thanh Phong – Giám đốc dịch vụ

- Họ và tên: Võ Thanh Phong
- Số hộ chiếu: 311556725, ngày cấp: 29/08/1994, nơi cấp: Tiền Giang
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 10/03/1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Tiền Giang

- Địa chỉ thường trú: 60/15/27 Đường Số 2, KP 6, Hiệp Bình Phước, TP. Thủ Đức, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/2004 đến 06/2010	Công ty cổ phần City Auto	Trưởng phòng Cố vấn dịch vụ
Từ 1/2011 đến nay	Công ty cổ phần City Auto	Giám đốc Dịch vụ

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành Viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 31/03/2020: 575 cổ phiếu, chiếm 0,001% vốn điều lệ

Bà Lê Thị Phú – Giám đốc tài chính

- Họ và tên: Lê Thị Phú
- Số CMND: 024257207, ngày cấp: 27/06/2015, nơi cấp: CA Tp Hồ Chí Minh
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 14/04/1969
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Vũng Tàu
- Địa chỉ thường trú: 371/30/11 Trường Chinh, P. 14, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1993 đến 2005	Công ty liên Doanh Du lịch OSCAN	Kế toán trưởng
Từ 2005 đến 2008	Công ty TNHH Lê Trần	Kế toán trưởng
Từ 2008 đến 2012	Công ty cổ phần Phân phối Tấn Khoa	Kế toán trưởng
Từ 2012 đến 2014	Công ty cổ phần Big Big Trans	Kế toán trưởng
Từ 2014 đến 06/2015	Công ty cổ phần Kỷ Nguyên Rồng	Kế toán trưởng
Từ 06/2015 đến nay	Công ty CP City Auto	Giám đốc tài chính

- Chức vụ công tác hiện nay: Giám đốc tài chính
- Chức vụ đang nắm giữ ở các Công ty khác: Không
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 28/12/2020: 0

b) Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

c) Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

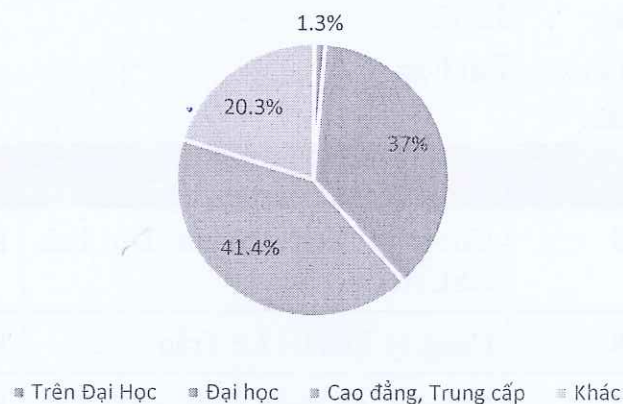
Số lượng cán bộ, nhân viên

Tổng số lao động hợp nhất tính đến 12/2020 là 1.135 người, cơ cấu lao động của công ty như sau:

Bảng 1: Cơ cấu lao động Công ty

STT	Cơ cấu lao động	Số lượng	Tỷ lệ
1	Trên Đại Học	15	1,3%
2	Đại học	420	37,0%
3	Cao đẳng, Trung cấp	470	41,4%
4	Khác	230	20,3%
	Tổng cộng	1.135	100%

TỶ LỆ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN



Nguồn: Công ty Cổ phần City Auto

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

Chính sách đào tạo:

Công ty chú trọng công tác đào tạo cho người lao động, xem đây là ưu tiên và tạo sự khác

biệt về nguồn nhân lực của công ty với các đối thủ cạnh tranh. Tại công ty cổ phần City Auto, đào tạo không chỉ nhằm đầu tư cho nguồn vốn con người của tổ chức mà còn nhằm phát triển bản thân cho chính đội ngũ cán bộ nhân viên. Kế hoạch đào tạo được thiết lập hàng năm và báo cáo kết quả thực hiện để đánh giá tính hiệu quả cũng như mức độ cần thiết trong quá trình hoạt động. Hoạt động đào tạo được triển khai đến mọi cán bộ nhân viên trong Công ty, từ cấp nhân viên, kỹ thuật viên đến cấp quản lý nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, kỹ năng mềm và hiệu quả thực hiện công việc, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực trong công ty.

Tất cả nhân viên tư vấn bán hàng, kỹ thuật viên đều được đào tạo bài bản theo tiêu chuẩn của Ford Việt Nam và Tập Đoàn TC Motor trước khi ký hợp đồng chính thức, được thi tay nghề theo từng khóa học, được cấp chứng chỉ đào tạo của Ford.

Đối với khối văn phòng, nghiệp vụ: công ty luôn tạo điều kiện để nhân viên tham gia các lớp học bổ sung kiến thức chuyên môn, cán bộ nhân viên được đăng ký khóa học phù hợp cho từng người. Khối quản lý được tham gia các lớp đào tạo CEO, CFO ... để nâng cao năng lực quản lý.

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:

Với phương châm chính sách lương, thưởng, phúc lợi hợp lý là yếu tố quan trọng thúc đẩy người lao động làm việc nhiệt huyết, tạo động lực cho cán bộ nhân viên, là công cụ hiệu quả để thu hút và giữ chân nhân tài; Công ty luôn gắn kết quả kinh doanh của công ty đi đôi với chính sách lương thưởng, tạo điều kiện cho tất cả cán bộ nhân viên được hưởng chế độ làm việc tối ưu.

Tất cả cán bộ nhân viên đều được đảm bảo các chế độ chính sách phù hợp với Luật lao động Việt Nam. Chính sách đãi ngộ lao động luôn được công ty cập nhật, hoàn thiện nhằm tạo điều kiện cho người lao động an tâm, gắn bó lâu dài với Công ty. Công ty có chính sách thưởng cho các cán bộ nhân viên theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Ngoài ra, công ty có các khoản thưởng khác như: thưởng Tết Dương Lịch, 30/4, Lễ Quốc khánh 2/9 và Tết Nguyên đán.

Chế độ làm việc:

Thời giờ làm việc không quá 08 giờ/ngày và không quá 48 giờ/tuần. Thời giờ làm việc hàng ngày: buổi sáng từ 8h00 đến 12h00; buổi chiều từ 13h00 đến 17h00. Tùy theo thực tế tình hình sản xuất kinh doanh, Công ty có thể điều chỉnh thời giờ làm việc trong ngày và trong tuần cho phù hợp.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Công ty đã đầu tư 431.180.000.000 đồng vào 4 công ty con, chi tiết như sau:

DVT: đồng

Số cuối kỳ			Số đầu năm		
Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
431.180.000.000	431.180.000.000	-	411.180.000.000	411.180.000.000	-

Đầu tư vào công ty con:

Tên công ty	Số cổ phần đăng ký nắm giữ	Tỷ lệ vốn góp đăng ký	Vốn thực góp đến cuối quý này
Công ty cổ phần ô tô Phú Mỹ	6.700.000	98,53%	67.000.000.000
Công ty cổ phần ô tô Nha Trang	3.650.000	73%	36.500.000.000
Công ty cổ phần Auto Trường Chinh	22.200.000	96,52%	327.680.000.000
Công ty cổ phần City Auto Vũng Tàu	5.700.000	95%	-
Cộng			431.180.000.000

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020)

Các công ty con hoạt động cùng ngành nghề với công ty mẹ, phục vụ thị trường tại các tỉnh/thành lân cận, có nhiều tiềm năng tiêu thụ ô tô. Nhìn chung, các công ty con có cơ cấu tài chính khá an toàn, mang lại hiệu quả kinh doanh cho công ty mẹ

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính hợp nhất

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.578.696.957.105	1.546.927.125.282	2.1%
Doanh thu thuần	5.644.018.796.504	6.353.337.221.189	-11.2%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(6.572.201.692)	5.977.700.166	-209.9%
Lợi nhuận khác	10.723.868.623	48.813.547.975	-78.0%
Lợi nhuận trước thuế	4.151.666.931	54.791.248.141	-92.4%
Lợi nhuận sau thuế	1.430.416.184	43.930.700.685	-96.7%
Cổ tức		-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.1	1.2
Hệ số thanh toán nhanh	0.8	0.7
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>		
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.7	0.7
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2.0	1.9
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>		
Vòng quay hàng tồn kho	14.1	18.1
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	3.6	5.1
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.03%	0.7%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.3%	11.0%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.1%	3.5%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0.1%	0.1%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**a) Cổ phần:**

- Vốn điều lệ: 455.399.680.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 45.539.968 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 45.539.968 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 31/03/2020 như sau:

Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/03/2020

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đồng	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông nhà nước	-	-	-
II	Trong nước		45.447.275	99,80%
1	Tổ chức	4	6.037.524	13,26%

2	Cá nhân	343	39.409.751	86,54%
III	Nước ngoài		92.693	0,20%
1	Tổ chức	3	92.610	0,20%
2	Cá nhân	4	83	0,00%
	Tổng cộng		45.539.968	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần City Auto)

Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/03/2020 theo phân loại cổ đông lớn, cổ đông nhỏ

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
I	Cổ đông lớn	5	19.137.856	42.02%
1	Tổ chức	1	6.037.500	13.26%
2	Cá nhân	4	13.100.356	28.77%
II	Cổ đông nhỏ	349	26.402.112	57.98%
1	Tổ chức	6	92.634	0.20%
2	Cá nhân	343	26.309.478	57.77%
	Tổng cộng	354	45.539.968	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần City Auto)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Năm 2020 vốn đầu tư của chủ sở hữu không thay đổi

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Trách nhiệm môi trường và xã hội là vấn đề được Ban lãnh đạo công ty quan tâm và thường xuyên quán triệt đến các cán bộ nhân viên thực hiện, thông qua hệ thống quy trình nội bộ liên quan.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

Chính sách liên quan đến người lao động:

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Tổng số lao động của Công ty mẹ tính đến 12/2020 là 210 người, mức lương bình quân đầu người (nhân viên) là 11.000.000 đồng, mức lương bình quân đầu người (quản lý) là 25.000.000 đồng

- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: cán bộ nhân viên được hưởng các chế độ chính sách phù hợp với Luật lao động Việt Nam, công ty có chính sách về phúc lợi cho nhân viên như: nghỉ mát hàng năm, thưởng Tết Dương Lịch, 30/4, Lễ Quốc khánh 2/9 và Tết Nguyên đán, các khoản thưởng khác theo kết quả làm việc của từng người lao động, các chế độ phúc lợi khác. Công ty luôn cập nhật các chế độ ngày càng tốt hơn cho nhân viên để họ yên tâm làm việc và cống hiến.

- Hoạt động đào tạo người lao động:

Nhân viên được đào tạo theo tiêu chuẩn của Ford Việt Nam và TC Motor trước khi ký hợp đồng chính thức, được thi tay nghề theo từng khóa học, được cấp chứng chỉ đào tạo của Ford và TC Motor.

Đối với khối văn phòng, nghiệp vụ: công ty luôn tạo điều kiện để nhân viên tham gia các lớp học bổ sung kiến thức chuyên môn, cán bộ nhân viên được đăng ký khóa học phù hợp cho từng người. Khối quản lý được tham gia các lớp đào tạo CEO, CFO ... để nâng cao năng lực quản lý.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Kết quả kinh doanh so với cùng kỳ năm 2019:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Thay đổi
Doanh thu thuần	5.644.018.796.504	6.353.337.221.189	-11,2%
- Doanh thu bán xe	5.261.214.292.596	5.957.178.455.401	-11,7%
- Doanh thu cung cấp dịch vụ và phụ tùng	362.454.481.476	379.544.776.378	-4,5%
Doanh thu hoạt động tài chính	29.294.062.725	753.813.519	3.786,1%
Thu nhập khác	12.309.248.716	51.741.382.941	-76,2%
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	1.430.416.184	43.930.700.685	-96,7%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán)

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% hoàn thành kế hoạch
Doanh thu	Đồng	6.400.000.000.000	5.644.018.796.504	88,2%
- Doanh thu bán xe	Đồng	6.050.000.000.000	5.261.214.292.596	87,0%
- Doanh thu dịch vụ	Đồng	350.000.000.000	362.454.481.476	103,6%
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	50.000.000.000	4.151.666.931	8,3%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	40.000.000.000	1.430.416.184	3,6%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán)

Doanh thu hợp nhất: Doanh thu của công ty gồm hoạt động bán xe và hoạt động cung cấp dịch vụ và phụ tùng, trong đó doanh thu chủ yếu đến từ hoạt động bán xe. Năm 2020 doanh thu hợp nhất đạt 5.644 tỷ đồng, đạt 88,2% kế hoạch

Lợi nhuận: lợi nhuận trước thuế và sau thuế của công ty năm 2020 lần lượt là 4.151.666.931 đồng và 1.430.416.184 đồng, hoàn thành 3,6% kế hoạch do một số nguyên nhân chủ yếu sau: nguyên nhân là do dịch bệnh kéo dài nhà nước thực hiện chính sách giãn

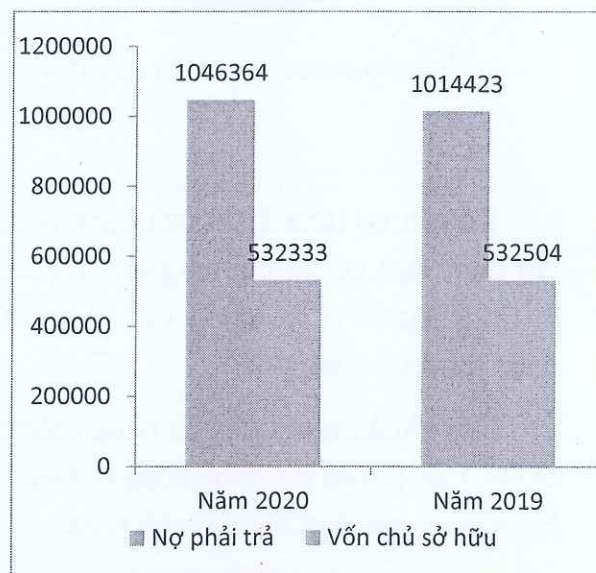
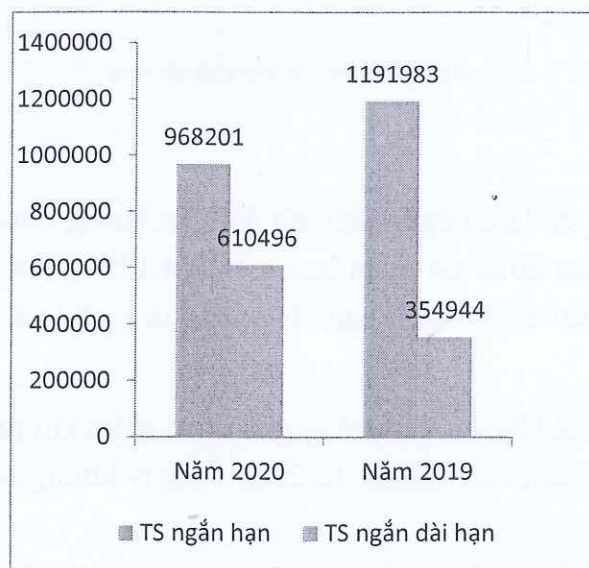
cách xã hội, thị trường cung, cầu giảm dẫn đến doanh thu bán hàng và lợi nhuận không đạt kế hoạch đưa ra.

2. Tình hình tài chính

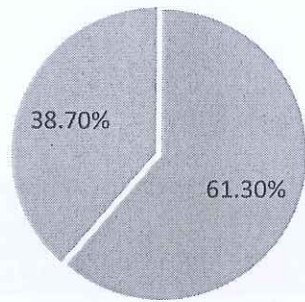
Tình hình tài sản, nợ phải trả hợp nhất của công ty:

ĐVT: triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	31/12/2020		31/12/2019		Tăng/ giảm
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Tài sản ngắn hạn	968.201	61,33%	1.191.983	77,10%	-18,8%
2	Tài sản dài hạn	610.496	38,67%	354.944	22,90%	72%
A	Tổng tài sản	1.578.697	100%	1.546.927	100%	2,1%
1	Nợ phải trả	1.046.364	66,28%	1.014.423	65,60%	3,1%
	Nợ ngắn hạn	869.323	55,07%	1.011.727	65,40%	-14,1%
	Nợ dài hạn	177.041	11,21%	2.696	0,20%	6.466,8%
2	Vốn chủ sở hữu	532.333	33,72%	532.504	34,40%	0%
B	Tổng nguồn vốn	1.578.697	100%	1.546.927	100%	2,1%

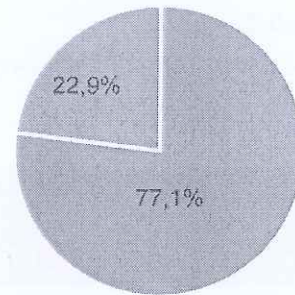


Cơ cấu tài sản 31/12/2020



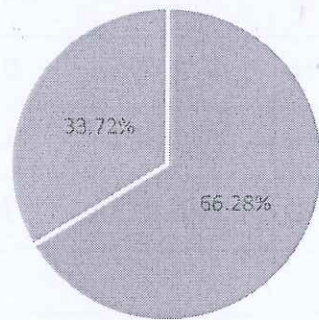
■ TS ngắn hạn ■ TS dài hạn

Cơ cấu tài sản 31/12/2019



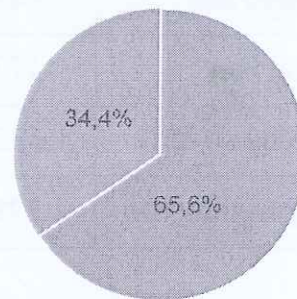
■ Tài sản ngắn hạn ■ Tài sản dài hạn

Cơ cấu nguồn vốn 31/12/2020



■ Nợ phải trả ■ Vốn chủ sở hữu

Cơ cấu nguồn vốn 31/12/2019



■ Nợ phải trả ■ Vốn chủ sở hữu

Cơ cấu nợ năm 2020 của công ty chủ yếu là nợ ngắn hạn, nợ dài hạn không đáng kể. Nợ ngắn hạn có xu hướng giảm, cụ thể năm 2020 nợ ngắn hạn giảm 14,1% so với năm 2019, trong đó phần lớn là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vốn ngắn hạn của công ty.

Các khoản nợ vay ngân hàng chiếm tỷ lệ lớn, có xu hướng giảm dẫn giảm chi phí tài chính. Các khoản nợ được công ty kiểm soát tốt, tính đến 31/12/2020 công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2020, cơ cấu tổ chức của công ty không thay đổi, nhằm tạo sự đồng bộ và nhất quán theo định hướng chung đã được Ban lãnh đạo công ty đề ra.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai
Kế hoạch kinh doanh năm 2021:

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021
1	Số lượng xe bán (xe)	8.734
2	Doanh thu hợp nhất	7.380
	<i>Doanh thu bán hàng</i>	6.850
	<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	530
3	Lợi nhuận sau thuế	80
4	Cổ tức	10%

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Doanh thu: kết thúc năm 2020 Doanh thu hợp nhất của công ty đạt 5.644 tỷ đồng, giảm 11,2% so với năm 2019, đạt 88,2% kế hoạch.
- Lợi nhuận: Lợi nhuận hợp nhất sau thuế của công ty đạt 1,4 tỷ đồng, giảm 96,7% so với cùng kì năm 2019, hoàn thành 3,6% so với kế hoạch.
- Tuân thủ pháp luật, đảm bảo lợi ích cho người lao động: Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách nhà nước, nộp đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật.
- Trách nhiệm môi trường và xã hội: Công ty tuân thủ các quy định pháp luật về môi trường, trong năm không có các vi phạm phát sinh. Công ty luôn khuyến khích người lao động có ý thức trách nhiệm với môi trường, cộng đồng, xã hội.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Ban Tổng Giám đốc với chức năng và quyền hạn của mình, đã thực hiện đầy đủ các công việc được Đại hội đồng cổ đông, HĐQT giao phó đảm bảo tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ công ty.
- Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực thực hiện kế hoạch đề ra, tuy nhiên kết quả thực hiện kế hoạch trong năm cho thấy doanh thu chỉ đạt 88,2% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 3,6% kế hoạch. Vì vậy đòi hỏi Ban Tổng Giám đốc cần có các giải pháp tốt hơn trong bối cảnh tình hình kinh tế biến động và cạnh tranh trong ngành gay gắt.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2021, HĐQT dự kiến sẽ chỉ đạo một số hoạt động của công ty như sau:

- HĐQT hoạt động trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật, nguyên tắc đa số, trung thực, đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao phó.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động kinh doanh của công ty trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra cho năm 2021.
- Mở rộng mạng lưới hoạt động kinh doanh, triển khai các công việc liên quan
- Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng lao động nhằm thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh năm 2021.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị công ty gồm 5 thành viên:

- Ông Trần Ngọc Dân - Chủ tịch HĐQT (Được bầu lại ngày 27/06/2020);
- Ông Trần Lâm - Thành viên HĐQT (Được bầu lại ngày 27/06/2020);
- Ông Trần Trung Chánh - Thành viên HĐQT (Được bầu lại ngày 27/06/2020);
- Ông Nguyễn Đăng Hoàng – Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 27/06/2020);
- Ông Lê Minh Tâm – Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 27/06/2020);
- Ông Võ Thanh Phong - Thành viên HĐQT (Hết nhiệm kỳ ngày 27/06/2020);
- Ông Nim Vuồn Phu - Thành viên HĐQT (Hết nhiệm kỳ ngày 27/06/2020).

Ông Trần Ngọc Dân – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: Trần Ngọc Dân
- Số CMND: 022761994, ngày cấp: 26/03/2013, nơi cấp: CA TP. Hồ Chí Minh
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 17/05/1953
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: 57 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Vật lý
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1981 đến 1988	Công ty vật tư khoa học kỹ thuật TP.HCM	Phó Giám đốc
Từ 1988 đến 1990	Công ty Xăng dầu Khu vực II	
Từ 1991 đến 1992	Công ty Mexco Bộ CN nhẹ	Phó Giám đốc
Từ 1993 đến 1999	Công ty Lâm Long	Giám đốc
Từ 01/2000 đến 06/2009	Công ty cổ phần City Auto	Tổng Giám đốc
Từ 06/2009 đến nay	Công ty cổ phần City Auto	Chủ tịch HĐQT

Từ 09/2019 đến nay	Công ty cổ phần ô tô Phú Mỹ	Thành viên HĐQT
Từ năm 2016 đến nay	Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn	Thành viên HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - + Thành viên HĐQT - Công ty cổ phần ô tô Phú Mỹ từ 09/2019 đến nay
 - + Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Xe khách Sài Gòn từ năm 2016 đến nay
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 28/12/2020: 4.189.450 cổ phiếu tương đương 9,2% vốn điều lệ.

Ông Trần Lâm – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: Trần Lâm
- Số CMND: 023598929, ngày cấp: 17/08/2011, nơi cấp: Tp. Hồ Chí Minh
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 15/10/1983
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bắc Giang
- Địa chỉ thường trú: 57 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Carleton Canada
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2007 đến 2010	Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Thành Đô	Giám đốc
Từ 2010 đến nay	Công ty cổ phần UK	Tổng Giám đốc
Từ 2013 đến nay	Công ty Cổ phần Ô tô Phú Mỹ	Chủ tịch HĐQT
Từ 2016 đến nay	Công ty Cổ phần xe khách Sài Gòn	Thành viên HĐQT
Từ 08/2019 đến nay	Công ty cổ phần Ô tô Nha Trang	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành Viên HĐQT Công ty cổ phần City Auto
- Chức vụ đang nắm giữ ở các Công ty khác:
 - + Tổng Giám đốc Công ty cổ phần UK từ 2010 đến nay;
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Ô tô Phú Mỹ từ 2013 đến nay;
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Ô tô Nha Trang từ 08/2019 đến nay;
 - + Thành viên HĐQT Công ty cổ phần xe khách Sài Gòn từ năm 2016 đến nay;

- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 28/12/2020: 3.835.250 cổ phiếu chiếm 8,4% vốn điều lệ

Ông Trần Trung Chánh – Thành viên HĐQT

- Họ và tên: Trần Trung Chánh
- Số CMND: 020432462, ngày cấp: 31/10/2007, nơi cấp: CA HCM
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 08/04/1960
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Long An
- Địa chỉ thường trú: 92/14 Lê Quốc Trinh, Phú Thọ Hòa, Quận Tân Phú, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/2001 đến 01/2010	Công ty cổ phần City Auto	Trưởng Phòng Dịch vụ
Từ 01/2010 đến 06/2012	Công ty cổ phần City Auto	Phó Tổng Giám đốc
Từ 01/2012 đến nay	Công ty cổ phần City Auto	Tổng Giám đốc
Từ 06/2015 đến nay	Công ty cổ phần Ô tô Nha Trang	Thành viên HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ ở Tổ chức phát hành: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Ô tô Nha Trang từ 06/2015 đến nay
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 28/12/2020: 64.765 cổ phiếu, chiếm 0,14% vốn điều lệ

Ông Võ Thanh Phong – Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm ngày 27/06/2020)

- Họ và tên: Võ Thanh Phong
- Số hộ chiếu: 311556725, ngày cấp: 29/08/1994, nơi cấp: Tiền Giang
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 10/03/1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú: 60/15/27 Đường Số 2, KP 6, Hiệp Bình Phước, TP. Thủ Đức, TP.HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/2004 đến 06/2010	Công ty cổ phần City Auto	Trưởng phòng Cố vấn dịch vụ
Từ 1/2011 đến nay	Công ty cổ phần City Auto	Giám đốc Dịch vụ

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành Viên HĐQT, Giám đốc dịch vụ
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 31/03/2020: 575 cổ phiếu, chiếm 0,001% vốn điều lệ

Ông Nim Vuồn Phu – Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm ngày 27/06/2020)

- Họ và tên: Nim Vuồn Phu
- Số hộ chiếu: 023699387, ngày cấp: 01/07/2014, nơi cấp: Tây Ninh
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 08/09/1966
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Bình Thuận
- Địa chỉ thường trú: 49/11/21, KP 1A, D9HT, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 07/1990 đến 02/1992	Viện Kiểm Sát Nhân Dân Tây Ninh	Cán bộ Kiểm Sát chung
Từ 03/1992 đến 08/1992	Ngân hàng VCSB Vũng tàu	Cán bộ tính dụng
Từ 09/1992 đến 02/1997	Công ty Vieco Hikosen	Cán bộ Kế toán
Từ 03/1997 đến 04/2004	Công ty Nestle Việt Nam HCM	Điều hành bộ phận Kế toán Quản trị
Từ 05/2004 đến 06/2007	Siêu thị Công ty Fonterra VN HCM	Giám đốc bán hàng kênh siêu thị
Từ 07/2007 đến 06/2010	Công ty tài chính VN Societe Generale HCM	Giám đốc phát triển kinh doanh
Từ 07/2010 đến 09/2013	Công ty cổ phần Nimco	Giám đốc tài chính
Từ 12/2013 đến 03/2014	Quỹ Đầu tư phát triển Bà Rịa – Vũng	Phụ trách Phòng

	tàu	Đầu tư tín dụng và Hợp tác Quốc tế
Từ 4/2015 đến nay	Tập đoàn tài chính Tân Thành Đô	Giám đốc tài chính

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành Viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc tài chính Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Thành Đô từ 4/2015 đến nay.
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 31/03/2020: 1.315 cổ phiếu, chiếm 0,003% vốn điều lệ.

Ông Nguyễn Đăng Hoàng – Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 27/06/2020)

- Họ và tên: Nguyễn Đăng Hoàng
- Số CMND: 048074000139
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 12/03/1974
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Đà Nẵng
- Địa chỉ thường trú: Chung cư Masteri Thảo Điền, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. HCM
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2014-2017	Công ty cổ phần City Auto	Phó Tổng Giám đốc
2017 - nay	Công ty Cổ phần City Auto Trường Chinh	Tổng Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở Tổ chức phát hành: Không
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 28/12/2020: 293.525 cổ phiếu, chiếm 0,64% vốn điều lệ

Ông Lê Minh Tâm – Thành viên HĐQT độc lập (bổ nhiệm ngày 27/06/2020)

- Họ và tên: Lê Minh Tâm
- Số CMND: 080071000349, ngày cấp: 20/05/2020, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 21/10/1971
- Quốc tịch: Việt Nam

- Quê quán: TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú: 418/58 Hồng Bàng, Phường 16, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1993 – 10/1999	Ngân hàng TMCP Á Châu	Trưởng phòng thanh toán quốc tế
11/1999 – 12/2000	World Bank, Singapore	Economic Researcher
01/2001 – 04/2004	Deutsche Bank AG,	Giám đốc Ngân hàng đầu tư
09/2005 – 02/2007	Ngân hàng TMCP Á Châu	Phó Tổng Giám đốc
03/2017 – 10/2013	Công ty CP Chứng khoán KimEng Việt Nam	Chủ tịch HĐQT, Kiêm Tổng giám đốc
11/2013 – 12/2015	Ngân hàng TNHH Hong Leong Bank Việt Nam	Ủy viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc
2016 - nay	Công ty TNHH Chứng khoán Yuanta Việt Nam	Ủy viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở Tổ chức phát hành:
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc - Công ty Chứng khoán Yuanta Việt Nam.
 - Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần phát triển nhà Thủ Đức.
- Sở hữu chứng khoán tại thời điểm 28/12/2020: 0

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm Hội đồng quản trị đã họp và thông qua nhiều quyết định quan trọng:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	19/NQ-CTF/2020	20/01/2020	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu
2	42/NQ-	03/03/2020	Nghị quyết HĐQT về việc triệu tập ĐHCĐ

	CTF/2020		thường niên năm 2020
3	46/NQ-CTF/2020	09/03/2020	Nghị quyết HĐQT về việc bổ nhiệm người phụ trách Quản trị Công ty
4	59/NQ-CTF/2020	17/03/2020	Nghị quyết HĐQT về việc thay đổi dự kiến ngày họp ĐHĐCĐ thường niên 2020
5	68/NQ-CTF/2020	30/03/2020	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương giảm tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần City Auto tại Công ty cổ phần Auto Trường Chinh
6	106/NQ-CTF/2020	29/04/2020	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua thay đổi phương án phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu.
7	111/NQ-CTF/2020	29/04/2020	Nghị quyết HĐQT về việc thay đổi thông tin người đứng đầu Chi Nhánh
8	16/NQ-CTF/2020	15/06/2020	Nghị quyết HĐQT về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
9	24/NQ-CTF/2020	30/06/2020	Nghị quyết HĐQT về việc bầu Chủ tịch HĐQT.
10	26/NQ-CTF/2020	01/07/2020	Nghị quyết HĐQT về việc tăng vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty
11	28/NQ-CTF/2020	09/07/2020	Nghị quyết về việc phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT
12	32/NQ-CTF/2020	08/09/2020	Nghị quyết HĐQT về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức
13	35/NQ-CTF/2020	23/10/2020	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua lộ trình thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng
14	37/NQ-CTF/2020	09/12/2020	Nghị quyết HĐQT về việc thực hiện quyền mua cổ phiếu
15	40/NQ-CTF/2020	15/12/2020	Nghị quyết HĐQT về việc đính chính thời gian thực hiện quyền mua cổ phiếu
16	42/NQ-CTF/2020	24/12/2020	Nghị quyết HĐQT về việc Công ty con – Công ty cổ phần DAF Group

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty gồm 3 thành viên:

STT	Thành viên BKS	Số lượng cổ phần sở hữu (tại ngày 28/12/2020)	Tỷ lệ sở hữu
1	Bà Phạm Thị Mỹ Dung	759	0,0016%
2	Bà Nguyễn Thị Tâm	1.265	0,0027%
3	Bà Lê Thị Thương Thương	356	0,00078%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, thường xuyên trao đổi công việc giữa các thành viên, trong năm các hoạt động của Ban kiểm soát bao gồm:

- Tham gia các buổi họp của ban lãnh đạo công ty;
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT;
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành;
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Kiểm tra các Báo cáo tài chính của Công ty;
- Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và kế hoạch kinh doanh;
- Giám sát việc tuân thủ Pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

Trong năm, công ty đã chi trả lương thưởng: 2.695.080.000 đồng, thù lao 264.000.000 đồng cho các thành viên *Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát* (Báo cáo tài chính Công ty mẹ kiểm toán năm 2020). Chi tiết như sau:

- Lương thưởng của Ban điều hành đã chi trả trong năm 2020: (ĐVT: đồng)

Trần Trung Chánh – Tổng Giám đốc	Nguyễn Hoàng Minh Tiến – Phó Tổng Giám đốc	Võ Thanh Phong - Thành viên HĐQT	Trần Ngọc Dân – Chủ tịch HĐQT	Lê Thị Phú - Giám đốc tài chính	Cộng
535.929.000	918.518.000	501.734.000	324.000.000	414.899.000	2.695.080.000

- Thù lao HĐQT, BKS đã chi trả trong năm 2020: (ĐVT: đồng)

Trần Ngọc Dân – Chủ tịch HĐQT	Trần Trung Chánh – Thành viên HĐQT	Võ Thanh Phong – Thành viên HĐQT	Nim Vuồn Phu – Thành viên HĐQT	Trần Lâm – Thành viên HĐQT	Phạm Thị Mỹ Dung – Ban kiểm soát	Nguyễn Thị Tâm – Ban kiểm soát	Lê Thị Thương – Ban kiểm soát	Cộng
90.000.000	30.000.000	30.000.000	30.000.000	30.000.000	18.000.000	18.000.000	18.000.000	264.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Đăng Hoàng	Thành viên HĐQT	975.030	2,14%	293.525	0,64%	Ngày 02/01/2020 bán 68,400 cp. Ngày 03/01/2020 bán 49,800 cp. Ngày 07/01/2020 bán 28,500 cp. Ngày 08/01/2020 bán 8,000 cp. Ngày 09/01/2020 bán 13,050 cp. Ngày 10/01/2020 bán 21,000 cp. Ngày 13/01/2020 bán 63,000 cp. Ngày 14/01/2020 bán 40,200 cp. Ngày 15/01/2020 bán 7,000 cp. Ngày 21/01/2020 bán 11,600 cp. Ngày 22/01/2020 bán 4,100 cp. Ngày 10/02/2020 mua 297,750 cp. Ngày 13/02/2020 mua 21,400 cp. Ngày 14/02/2020 mua 128,350 cp. Ngày 20/02/2020 bán 109,750 cp. Ngày 10/03/2020 bán 2,260 cp. Ngày 23/03/2020 bán 1,100 cp. Ngày 19/04/2020 bán 10cp. Ngày 21/04/2020 bán 100,000 cp. Ngày 24/04/2020 mua 100,000 cp. Ngày 12/05/2020 mua 500 cp. Ngày 29/05/2020 bán 100 cp. Ngày 01/06/2020 bán 2,840 cp. Ngày 02/06/2020 bán 256,777 cp. Ngày 04/06/2020 mua 30,000 cp. Ngày 05/06/2020 mua 2,000 cp. Ngày 08/06/2020 mua 178,000 cp. Ngày 09/06/2020 mua 113,000 cp. Ngày 10/06/2020 mua 121,650 cp.

Báo cáo thường niên 2020

2	Trần Lâm	Thành viên HĐQT	3.835.250	8,42%	3.835.250	8,42%	Ngày 17/01/2020 mua 200.000 cổ phần – Mua không thành công do thị trường giao dịch không thành công.
3	Ngô Văn Cường	Cổ đông lớn	1.620.353	3,55%	418.213	0,91%	Ngày 25/05/2020 bán 201,000 cp. Ngày 12/06/2020 bán 260,000 cp. Ngày 19/06/2020 bán 500,000 cp.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Trong năm 2020, Công ty phát sinh các giao dịch với các bên liên quan, các giao dịch này đã được trình bày tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 và được công bố thông tin theo quy định, chi tiết các giao dịch phát sinh như sau:

DVT: đồng

STT	Nội dung	Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô	Công ty CP ô tô Phú Mỹ	Công ty CP ô tô Nha Trang	CTCP Auto Trường Chinh
1	Phải thu của khách hàng: <i>Phải thu ngắn hạn các Bên liên quan</i>		93.706.723	10.519.109.738	-
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn:		16.275.296.800	-	-
3	Phải thu khác: Ngắn hạn	-	2.200.548.742	1.698.072.813	11.497.000.000
	Phải thu khác: dài hạn <i>Ký quỹ thuê văn phòng Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô</i>		-	-	-
4	Phải trả người bán ngắn hạn	-	56.572.000	1.829.000.000	-
5	Người mua trả tiền trước ngắn hạn		-	-	-
6	Mua hàng hóa	222.651.913.905	9.155.939.909	11.240.927.274	9.564.072.728

Báo cáo thường niên 2020

7	Bán hàng hóa	221.994.230.279	11.132.038.112	15.211.260.184	9.564.072.728
8	Thu nhập khác		200.547.954	-	-
9	Nhận cung cấp dịch vụ	7.733.558.163	-	-	-
10	Góp vốn	-		20.000.000.000	-
11	Cổ tức được chia	-	5.085.496.111	356.474.636	11.723.948.803
12	Cổ tức đã nhận	-	5.085.496.111	356.474.636	11.723.948.803
13	Mua cổ phần	-	-	-	
14	Cổ tức được chia sau ngày đầu tư	-	-	-	
15	Phải thu		18.512.980.265	12.217.182.511	11.468.714.000
16	Phải thu ký quỹ		-	-	-
17	Phải trả	581.276.628	-	1.829.000.000	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty mẹ kiểm toán năm 2020)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Ông Trần Ngọc Dân	Ông Trần Trung Chánh	Ông Nguyễn Hoàng Minh Tiến
1	Phải thu khác ngắn hạn	-	35.000.000	-
2	Phải trả ngắn hạn khác	(358.919.623)	-	(2.243.367.810)

(Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty mẹ kiểm toán năm 2020)

STT	Nội dung	Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô	Công ty CP ô tô Phú Mỹ	Công ty CP ô tô Nha Trang
1	Phải thu của khách hàng: <i>Phải thu ngắn hạn các Bên liên quan</i>	3.914.610.477		
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn			
3	Phải thu khác: Ngắn hạn	37.524.892.660		
	Phải thu khác: dài hạn <i>Ký quỹ thuê văn phòng Công ty CP Tập đoàn Tân Thành Đô</i>	225.547.000.000		
4	Phải trả người bán ngắn hạn	28.245.442.975		
5	Phải trả ngắn hạn khác			
	Phải trả ngắn hạn khác: <i>Phải trả cổ tức cho cổ đông</i>			
6	Mua hàng hóa	355.091.718.210		
7	Bán hàng hóa	329.033.910.436		
8	Hỗ trợ chi phí tài chính	9.953.968.929		
9	Nhận cung cấp dịch vụ	29.531.014.989		
10	Phải thu	41.439.503.137		
11	Phải thu ký quỹ	225.547.000.000		
12	Phải trả	28.245.442.975		

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2020)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Ông Trần Ngọc Dân	Ông Trần Trung Chánh	Ông Nguyễn Hoàng Minh Tiến	Ông Trần Long	Ông Ngô Công Minh
1	Phải thu khác ngắn hạn	-	35.000.000	-	-	-
2	Phải thu cho Ông Trần Long mượn tiền	-	-	-	-	-
3	Phải trả ngắn hạn khác	(358.919.623)	-	(2.243.367.810)	-	-
4	Phải thu cho Ông Ngô Công Minh mượn tiền	-	-	-	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020)

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty tuân thủ các quy định pháp luật về quản trị Công ty, khi có yêu cầu của cơ quan quản lý liên quan đến quản trị công ty, Công ty giải trình kịp thời và công bố thông tin theo quy định.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính của công ty năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS). Theo ý kiến của kiểm toán viên, báo cáo tài chính công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Công ty đính kèm báo cáo tài chính hợp nhất 2020 đã được kiểm toán. Báo cáo tài chính riêng của công ty mẹ được công bố tại website công ty: <https://www.cityford.com.vn/>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 04 năm 2021

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Chủ tịch HĐQT



Trần Ngọc Dân

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	2
1. Thông tin khái quát	2
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	3
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	4
4. Định hướng phát triển.....	7
5. Các rủi ro.....	8
II. Tình hình hoạt động năm 2019	10
1. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019	10
2. Tổ chức và nhân sự.....	10
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	15
4. Tình hình tài chính	16
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	17
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	18
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc	20
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	20
2. Tình hình tài chính	20
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	22
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	23
IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty.....	24
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	24
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.....	24
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	24
V. Quản trị công ty	25
1. Hội đồng quản trị.....	25
2. Ban Kiểm soát	31
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	32
VI. Báo cáo tài chính	38
1. Ý kiến kiểm toán.....	38
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	38

